TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 109/2019/HSST
Ngày: 30/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦA NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Hoà
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đỗ Xuân Sảng
- Bà Vũ Thị Hà

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Trần Việt Phương - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2019/HSST ngày 01/02/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/QĐXXST ngày 07 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

VŨ ĐÌNH T; sinh ngày 14/3/2000 tại Nam Định; hộ khẩu thường trú: Xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: (không); trình độ văn hoá: 6/12; con ông: Vũ Văn T (chết) và bà: Vũ Thị L.

Danh chỉ bản số 006 ngày 22/11/2018 lập tại PC11 Công an tỉnh Hà Tĩnh.

02 Tiền án:

1. Ngày 15/9/2017 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định kết án 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách 12 tháng về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

2. Ngày 11/01/2019 Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh kết án 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 60.000.000 đồng).

01 Tiền sự : Ngày 01/8/2014 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 18 tháng.

Tạm giam: 16/10/2018 - theo Lệnh tạm giam của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh - (Có mặt).

**** Người bị hại:***

1.Chị Trần Thị Tố U; sinh năm 1984; trú tại: Số 4 ngõ 20 phố X, phường K, quận T, Thành phố Hà Nội - (Vắng mặt).

2.Chị Phạm Thị T; sinh năm 1981; trú tại: Số 16 phố P, phường M, quận H, Thành phố Hà Nội - (Vắng mặt).

3.Anh Trần Quang H; sinh năm 1993; hộ khẩu thường trú: P 1, xã A, huyện D, Hà Nội; hiện ở tại: Số 15C1-CT2A Chung cư X, phường Q, quận N, Thành phố Hà Nội - (Vắng mặt).

Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH C; trụ sở: Số 22 phố A, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Huy H, chức vụ: Tổng giám đốc - (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau:

Cuối tháng 9/2018 Vũ Đình T từ Nam Định lên Hà Nội để tìm kiếm việc làm. Do T bị mất chứng minh thư và trước đó có nhặt được 01 chứng minh thư của anh Lê Hoàng A, sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú: Xã P, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ nên T đã bóc ảnh trong chứng minh thư của anh Hoàng A và thay ảnh của mình vào để sử dụng thông tin nhân thân của anh Hoàng A dùng để xin việc. Ngày 24/9/2018 T đến nộp hồ sơ xin việc tại Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Việt Nam A do anh Vũ Ngọc A, sinh năm 1991, hộ khẩu thường trú: Số 28 ngõ 117 phố C, quận B, Hà Nội là tổng giám đốc. T đã ký hợp đồng thử việc thời hạn 20 ngày với Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Việt Nam A bằng tên Lê Hoàng A. Ngày 01/10/2018 T được Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Việt Nam A điều động đến làm nhân viên bảo vệ tại nhà hàng S thuộc công ty Công ty TNHH C; trụ sở: Số 22 phố A, phường T, quận H, Thành Phố Hà Nội do chị Trần Tố U là kế toán trưởng và quản lý nhà hàng. Theo hợp đồng, T làm việc tại nhà hàng thời gian 20 tiếng mỗi ngày (được nghỉ từ 14 đến 18 giờ hàng ngày và ăn ở sinh hoạt tại nhà hàng). Quá trình làm việc tại nhà hàng C, đến khoảng 22h30’ ngày 02/10/2018, khi tất cả nhân viên trong nhà hàng về hết và chỉ còn một mình T ở lại nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của nhà hàng để lấy tiền ăn tiêu. Để chiếm đoạt được tài sản trong nhà hàng, T đã ngắt cầu dao điện mục đích vô hiệu hóa hệ thống camera giám sát của nhà hàng. Tiếp đó, T đã đến khu vực quầy thu ngân lấy chiếc két đựng tiền màu đen nhãn hiệu ICD - 410S mang vào cầu thang máy của nhà hàng dùng 02 con dao và 01 chiếc kéo lấy ở quầy thu ngân để phá khóa chiếc két. T đã chiếm đoạt số tài sản để trong két gồm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu đen và số tiền 2.470.000 đồng. Sau đó, T tiếp tục chiếm đoạt những tài sản gồm:

- Một chiếc điện thoại Nokia màu đen, là tài sản của nhà hàng để trên quầy thu ngân, một chiếc máy tính xách tay hiệu HP để trên nóc tủ cạnh thang máy của chị Phạm Thị T, một chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Precision để tại mặt bàn của quầy hàng cây cảnh phía bên trong nhà hàng của anh Trần Quang H là nhân viên quầy hàng cây cảnh, một con dấu tròn mang tên Công ty TNHH C và 01 con dấu chức danh ‘tổng giám đốc Nguyễn Huy H’ để tại ngăn bàn làm việc của chị U tại tầng 5.

Vật chứng thu giữ của chị Trần Tố U: 01 chiếc két đựng tiền nhãn hiệu ICD-410S đã bị cạy phá, 02 con dao, 01 chiếc kéo tại hiện trường.

Tạm giữ của anh Vũ Ngọc A; Giám đốc công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Việt Nam A, tài liệu về việc ký hợp đồng lao động với Vũ Đình T và một chứng minh nhân dân mang tên Lê Hoàng A.

- Theo kết luận định giá:

+ Một chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen có trị giá là 220.000 đồng.

+ Một chiếc điện thoại di động Iphone 5s, 64 GB màu đen có trị giá là 1.600.000 đồng.

+ Một chiếc máy tính Laptop nhãn hiệu DELL Precision M4300 có trị giá là 2.000.000 đồng.

+ Đối với chiếc máy tính Laptop HP của chị Phạm Thị T, do không xác định đặc điểm chủng loại của máy tính nên chưa đủ căn cứ để định giá.

+ Một chiếc két sắt đựng tiền màu đen ICD - 410 đã qua sử dụng kích thước 41x42x10cm có trị giá 1.157.000 đồng.

+ Đối với một con dấu Công ty TNHH Chú heo vàng, 01 con dấu chức danh 'tổng giám đốc Nguyễn Huy H', chị Trần Tố U yêu cầu không định giá nên Cơ quan điều tra không yêu cầu định giá.

Cơ quan điều tra đã xác minh nhân thân của anh Lê Hoàng A, xác định anh Lê Hoàng A và ảnh trong chứng minh thư (mang tên Lê Hoàng A) không phải là một người. Qua giám định đối với chứng minh thư nhân dân của anh Lê Hoàng A, xác định ảnh trong chứng minh thư nhân dân đã bị thay đổi, người có ảnh dán trong chứng minh thư mang tên Lê Hoàng A là ảnh của Vũ Đình T; sinh ngày 14/3/2000; hộ khẩu thường trú: Xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Trong thời gian điều tra, ngày 13/10/2018 Vũ Đình T tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản tại thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh ngày 16/10/2018 T đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh khởi tố, bắt tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Khi bắt giữ Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã K đã thu giữ một số tang vật của vụ án trộm cắp tài sản tại Hà Nội gồm: Một chiếc điện thoại Nokia 105, một con dấu hình tròn mang tên Công ty TNHH C và một con dấu chức danh 'tổng giám đốc Nguyễn Huy H'.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H đã phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã K để làm việc với Vũ Đình T. Quá trình làm việc Vũ Đình T khai nhận hành vi phạm tội của mình tại nhà hàng C 22 phố A, quận H, Thành phố Hà Nội như đã nêu trên phù hợp với lời khai của người bị hại và chứng cứ thu thập được. Sau khi trộm cắp được số tài sản trên, T bỏ trốn và bán chiếc máy tính nhãn hiệu HP được 1.200.000 đồng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu đen được 500.000 đồng cho một người không quen biết, số tiền trên T đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Còn chiếc máy tính nhãn hiệu Dell Precision T đã mang về để ở nhà tại xã N, N, tỉnh Nam Định. Chiếc điện thoại Nokia 105, một con dấu hình tròn mang tên Công ty TNHH C và một con dấu chức danh 'tổng giám đốc Nguyễn Huy H' T mang theo người và bị thu giữ.

Ngày 02/11/2018 bà Vũ Thị G; trú tại: Xã N, huyện N, tỉnh Nam Định là bà ngoại của T đã tự nguyện giao nộp chiếc máy tính Laptop nhãn hiệu Dell Precision mà T giấu ở nhà.

Ngày 22/11/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã K bàn giao chiếc điện thoại Nokia 105, một con dấu Công ty TNHH C và một con dấu chức danh 'tổng giám đốc Nguyễn Huy H' đã tạm giữ của Vũ Đình T khi bị bắt giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H.

Về việc xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã:

Trao trả cho chị Trần Tố U 01 con dấu Công ty TNHH C, 01 con dấu chức danh 'tổng giám đốc Nguyễn Huy H', chiếc điện thoại Nokia 105, 01 chiếc két đựng tiền màu đen ICD- 410S bị hư hỏng, 02 con dao, 01 chiếc kéo, chị U đã nhận lại tài sản. Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 5s trị giá 1.600.000 đồng, chưa thu hồi được và chiếc két đựng tiền màu đen ICD- 410S bị hư hỏng trị giá 1.157.000 đồng và số tiền 2.470.000 đồng, chị U yêu cầu được bồi thường số tiền 5.227.000 đồng.

Trao trả cho anh Trần Quang H chiếc Laptop Dell Precison, sau khi nhận lại tài sản anh H không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với chiếc máy tính laptop nhãn hiệu HP của chị Phạm Thị T, hiện không thu hồi được, chị T không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Đối với hành vi thay ảnh của mình vào chứng minh thư nhân dân của anh Lê Hoàng A, Công an quận H đã xử phạt hành chính đối với Nguyễn Đình T.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 24/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố Vũ Đình T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Vũ Đình T khai khoảng cuối tháng 8 năm 2018 T lên Hà Nội xin làm cho Công ty bảo vệ Việt Nam A. Sau khi xin việc T đã sử dụng chứng minh thư mang tên Lê Hoàng A, sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú: Xã P, huyện Đ, Phú Thọ, đồng thời T dán ảnh của mình vào. T được Công ty phân công làm bảo vệ cho nhà hàng C (địa chỉ: Số 22 phố A, Hà Nội) từ ngày 01/10/2018. Đến khoảng 22h30' ngày 02/10/2018 khi mọi người về hết T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của nhà hàng. T thay quần áo bảo vệ, tắt đèn và ngắt hệ thống điện để vô hiệu hóa camera. T đã lấy tài sản trong két bằng cách phá khóa, gồm: 01 điện thoại Iphone 5s màu đen và 2.470.000 đồng, 01 điện thoại Nokia 105 màu đen ở quầy thu ngân, 01 laptop HP ở trên kệ tủ, 01 laptop Dell PreCision ở quầy hàng cây cảnh, 01 con dấu hình tròn tên Công ty C và 01 con dấu tên "tổng giám đốc Nguyễn Huy H" ở trên tầng 5 rồi bỏ trốn. Theo kết luận định giá, tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 6.290.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Đình T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vũ Đình T với mức án từ 12 đến 15 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 36 tháng tù của bản án số 02/HSST ngày 11/01/2019 của Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. Về Dân sự: Người bị hại anh Trần Quang H đã nhận lại tài sản là chiếc Laptop Dell, hiện không có yêu cầu gì khác nên không xét. Người bị hại chị Phạm Thị T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường chiếc Laptop nhãn hiệu HP nên không xét. Chiếc điện thoại di động Iphone 5s, chiếc điện thoại di dộng Nokia 105, một dấu hình tròn mang tên Công ty TNHH C, một dấu chức danh 'tổng giám đốc Nguyễn Huy H" và số tiền 2.470.000 đồng là tài sản của Công ty TNHH C đã giao cho chị Trần Tố U quản lý. Công ty TNHH C đã nhận lại là một điện thoại di động Nokia 105 màu đen, một dấu hình tròn mang tên Công ty TNHH C và một dấu chức danh "tổng giám đốc Nguyễn Huy H", hiện chị U và Công ty TNHH Chú H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường đối với chiếc điện thoại di động Iphone 5s, chiếc két đựng tiền bị hư hỏng và số tiền 2.470.000 đồng nªn kh«ng xÐt.

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét và trong quá trình điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi: Thanh được Công ty bảo vệ A phân công làm bảo vệ cho nhà hành C (địa chỉ 22 phố A, Hà Nội). Khoảng 22h30' ngày 02/10/2018 lợi dụng lúc nhà hàng không có người, T đã thay quần áo bảo vệ, tắt đèn điện và ngắt hệ thống điện để vô hiệu hóa camera của nhà hàng. T đến quầy thu ngân lấy két mang vào trong thang máy dùng dao và kéo phá khóa két lấy được 01 điện thoại Iphone 5s màu đen (theo kết luận định giá là 1.600.000 đồng) và 2.470.000 đồng trong két và 01 điện thoại di động Nokia 105 (theo kết luận định giá là 220.000 đồng) để ở quầy thu ngân, là tài sản của Công ty C. Thanh lấy 01 laptop HP trên kệ tủ của chị Nguyễn Thị T (chưa đủ căn cứ để định giá), 01 laptop Dell PreCision ở quầy hàng cây cảnh của anh Trần Quang H (theo kết luận định giá là 2.000.000 đồng), sau đó T lên tầng 5 lục tủ lấy 01 con dấu hình tròn mang tên Công ty C và 01 con dấu tên "tổng giám đốc Nguyễn Huy H" là tài sản của Công ty TNHH C rồi bỏ trốn. Tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 6.290.000 đồng. Sau khi trộm cắp, T đã bán chiếc điện thoại Iphone 5s được 500.000 đồng và laptop HP được 1.200.000 đồng, số tiền bán được bị cáo đã ăn tiêu hết cùng số tiền trộm cắp 2.470.000 đồng và bỏ trốn. Tổng giá trị tài sản T trộm cắp là 6.290.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu của công dân về tài sản và trật tự an toàn xã hội.

Trong thời gian bỏ trốn, ngày 13/10/2018 bị cáo trộm cắp tài sản tại khu vực tổ dân phố H, phường S, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh và bị bắt tạm giam ngày 16/10/2018.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Khi cá thể hóa hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ tính chất hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo đã 02 lần bị kết án, Bản án năm 2017 bị cáo phạm tội ở độ tuổi vị thành niên và 01 tiền sự ngoài thời hiệu; căn cứ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Dân sự:

+ Người bị hại anh Trần Quang H đã nhận lại tài sản là chiếc Laptop Dell, hiện không có yêu cầu gì khác nên Tòa án không xét.

+ Người bị hại chị Phạm Thị T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường chiếc Laptop nhãn hiệu HP nên Tòa án không xét.

+ Chiếc điện thoại di động Iphone 5s, chiếc điện thoại di dộng Nokia 105, một dấu hình tròn mang tên Công ty TNHH C, một dấu chức danh 'tổng giám đốc Nguyễn Huy H" và số tiền 2.470.000 đồng là tài sản của Công ty TNHH C đã giao cho chị Trần Tố U quản lý. Công ty TNHH C đã nhận lại tài sản là một điện thoại di động Nokia 105 màu đen, một dấu hình tròn mang tên Công ty TNHH C và một dấu chức

danh "Tổng giám đốc Nguyễn Huy H", hiện chị U và Công ty TNHH C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường chiếc điện thoại di động Iphone 5s, chiếc két đựng tiền bị hư hỏng và số tiền 2.470.000 đồng nên Toà không xét.

**** Vì các lẽ trên,***

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: VŨ ĐÌNH T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng:

+ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

3. Hình phạt:

Xử phạt: **VŨ ĐÌNH T 12 (mười hai)** tháng tù.

Hình phạt của bản án này phải tổng hợp với hình phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" - tại Bản án số 02/2019/HS-ST ngày 11/01/2019 của Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh.

Tổng hợp hình phạt chung của hai Bản án buộc bị cáo phải chấp hành là **48 (bốn mươi tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2018.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 của bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
-TANDTP Hà Nội;
-VKSNDQ Hoàn Kiếm;
-THAQ Hoàn Kiếm;
-CAQ Hoàn Kiếm;
-Những người TGTT;
-Lưu hồ sơ + VP.

Tm. Héi ®ảng xĐt xö s¬ thÈm
ThÈm ph¸n - Chñ to¹ phi¸n toµ

Nguyễn Thị Hiền Hòa